

TIỂU SỬ BHAKHA TULKU



Bhakha Tulku Thir Muri

Lịch sử của các Tulku Bhakha

Các **Tulku Bhakha** là những hóa thân của đại terton **Dorje Lingpa** - một hiện thân của Vairotsana, một trong những dịch giả lỗi lạc và Đạo sư Dzogchen. Các ngài còn là hiện thân của đại terton **Pema Lingpa** và đại terton **Shikpo Lingpa**.

Bhakha Tulku Thir Nhất đã thiết lập Tu viện Bhakha ngay cạnh nơi ngài trồng cây gậy chống. Thật kỳ diệu, cây gậy này chồi xanh và phát triển thành một cây thông đồ sộ vẫn còn sống tới ngày nay.

Hóa thân **Bhakha Tulku Thir Hai** là một tu sĩ tên là Rigzin Chokyi Gyamtso. Ngài tập trung đời mình vào việc thực hành Dzogchen (Đại Viên mãn), đặc biệt là truyền thống Chetsun mà ngài

đã thành tựu viên mãn. Ngài sống cùng thời với Đức Đạt Lai Lạt Ma Thứ Năm, và nổi tiếng là vị Thầy đầu tiên của Pema Rigzin xứ Derge - Dzogchen Rinpoche Thứ Nhất. Ấn thất của ngài là một hang động giữa những tảng đá trên sườn một ngọn núi tuyết đối diện với một tu viện ở bên kia một con sông. Tiểu sử của ngài tả lại rằng ngài đã bay qua lại giữa hang động và tu viện.

Vào lúc đó, những người Mông cổ Dzungar đang tàn phá khắp xứ Tây Tạng. Mặc dù ở nơi hẻo lánh và khó đi tới, thung lũng Powo cũng không thoát khỏi tay những người Mông Cổ. Họ phá hủy lâu đài của Kanam Gyalpo, vua Powo và Pemako, cùng một vài tu viện. Nhà vua là người nối dõi của Trigum Tsenpo, nhà cai trị xứ Tây Tạng từ lâu trước thời đại của vua Tây Tạng Songtsen Gampo. Sau khi phá hủy Lâu đài Kanam, những người Mông Cổ nhìn thấy tu viện Bhakha ở xa và cũng bắt đầu lên đường tấn công tu viện này. Họ phải dừng lại vì bị con sông cản bước và không đủ thuyền để vượt qua dòng nước chảy xiết. Vị chỉ huy của họ ra lệnh Rigzin Gampo qua sông tới bên cạnh họ. Rigzin Gampo tới gần con sông với một thị giả duy nhất, nhưng họ trao đổi hình dạng của mình. Vị thị giả của ngài đội một cái mũ gắm thêm lông lầy, trong khi Rigzin Gampo đội một chiếc mũ theo kiểu hoa sen là một terma được tìm thấy trong một cuộc khám phá terma đất.

Với một năng lực phi thường, Bhakha Tulku trải thượng y của mình trên mặt nước giống như một chiếc bè, và cùng vị thị giả, ngài chèo sang bên kia bờ với một cây gậy làm mái chèo. Ngài tới gần những người Mông Cổ và lễ lạy ba lần trước ngài của vị chỉ huy. Người này bất thần ngã xuống khỏi ngài, máu trào ra khỏi miệng và chết ngay. Sau đó ngài bảo những người lính yên tâm trở về quê hương sau khi ngài giải thoát cho vị chỉ huy.

Những người Mông Cổ rút khỏi Powo và không bao giờ trở lại. Vì ngài cứu đất nước thoát khỏi họa xâm lược nên Rigzin Gyamtso được triều đình Tây Tạng ban tặng phẩm trật danh dự và một ấn triện đỏ.

Bhakha Tulku Thứ Hai là vị hộ trì dòng truyền thừa của những giáo lý khác nhau từ những Đạo sư lừng danh của thời đại bấy giờ, kể cả Rigdzin Pema Lingpa, Rigdzin Jatson Nyingpo, Namcho Mingyur Dorje, và Rigdzin Dudul Dorje.

Không thấy nhắc tới tiểu sử của các Bhakha Tulu thứ ba, tư, năm và thứ sáu, nhưng rõ ràng là năng lực tâm linh của những hóa thân sau đó đã khiến các ngài giữ gìn một cách vững chắc sự thanh tịnh của ý hướng giác ngộ.

Được gọi là Kunsang Tenpai Gyaltzen, **Bhakha Tulku Thứ Bảy** ra đời để khai mở đóa sen trí tuệ của các Kinh điển và Tantra (Mật điển) vào năm Thổ Mùi (1799). Trong đời đó ngài là nam tử của Pema Lingpa thứ bảy. Pema Lingpa ban cho con trai những khẩu truyền, những giáo lý kho tàng (kama và terma), những dòng thị kiến thanh tịnh của truyền thống Cựu dịch, và đặc biệt là những giảng khóa viên mãn của Pema Lingpa: những quán đảnh, giáo lý, và những giáo huấn đặc biệt. Trong tất cả những đệ tử của thân phụ, Bhakha Rinpoche là người duy nhất được trao truyền sự chứng ngộ của dòng truyền thừa thuần túy. Ngài trở thành vị hộ trì của những giáo lý, và nhờ đó, trưởng tử tâm yếu tâm linh còn quý báu hơn một nam tử trong thân người.

Sau này, Kunzang Tenpai Nyima - Pema Lingpa Thứ Tám – trở thành đệ tử của Bhakha Tulku Thứ Bảy, và nhận từ Đạo sư này các Tantra Cựu dịch (Nyingma Gyud Bum); *Bảy Kho tàng của Longchenpa*; *Bộ Ba của sự Thoải mái* (Ngalso Korsum); *Dòng Thị thẩm bên tai của Thangtong Gyalpo*; và những giáo lý của Guru Chowang và Pema Ledrel Tsal. Bhakha Tulku cũng ban cho Pema Lingpa Thứ Tám (thân phụ trước đây của ngài) những quán đảnh viên mãn, giáo huấn, và dòng trao truyền Giáo khóa của Pema Lingpa, cũng như tuyển tập những tác phẩm của hóa thân trưởng tử tâm yếu thứ năm của Pema Lingpa (Thuksey Rinpoche Thứ Năm).

Rigdzin Khamsum Yongdrol, **Bhakha Tulku Thứ Tám**, được coi là một hóa thân hợp nhất của Dorje Lingpa và Pema Lingpa. Ngay từ thời thơ ấu, đóa sen trí tuệ của ngài đã đâm chồi. Ngài hầu hạ Pema Lingpa thứ tám (đệ tử của ngài trong đời trước), nhận những luận văn thông thường về luận lý, những Kinh điển và Tantra (Mật điển) hiếm có, những dòng khẩu truyền và kho tàng nói chung, và đặc biệt là Giáo khóa viên mãn của Pema Lingpa. Pema Lingpa Thứ Tám đã chỉ thị cho Đạo sư, Bhakha Tulku, đi tới Kham, ở đó Tulku nhận lãnh vô số giáo lý từ những Đạo sư tâm linh khác nhau, kể cả **Jamyang Khyentse Wangpo** 1820-1892) và **Jamgon Kongtrul Lodro Thaye** (1813-1899) . Điều đáng chú ý nhất là ngài đã nhận từ Jamyang Khyentse Wangpo dòng quán đảnh *Tsedup Norbulam Khyer* (Hợp nhất Bảo Ngọc của sự Trường Thọ) của Pema Lingpa mà trước đây đã bị thất lạc. Jamyang Khyentse Wangpo đã nhận những quán đảnh và giáo huấn này trong một linh kiến thanh tịnh trực tiếp từ chính Pema Lingpa. Như vậy Bhakha Tulku trở thành người đầu tiên nhận dòng truyền thừa ngắn và đặc biệt này. Bhakha Tulku đã truyền nó cho Jigme Rangdrol Dorje, cũng được gọi là Lama Phuntsog, và vị Thầy này tiếp tục truyền bá rộng rãi dòng trao truyền của quán đảnh này. Sau đó Bhakha Tulku Thứ Tám dâng những quán đảnh và giáo huấn viên mãn của Giáo khóa của Pema Lingpa cho vị Thầy của mình - ngài Jamgon Kongtrul Lodro Thaye.

Rigzin Khamsum Yongdrol, Bhakha Tulku Thứ Tám đã thực hành ở tất cả những nơi này: Tharpaling, Kundrak, Shugdrag, Tamshing, và tại Buli Ogmin Lhundrup Choling, trụ xứ của Dorje Lingpa. Ngài cũng biên soạn thông tin về những thánh địa như Shugdrak và Kundrak. Bhakha Tulku Thứ Tám là một nghệ sĩ tài hoa, và tại Bumthang trong chùa Uru Rangbi, ngài đã tạo những pho tượng của tám hóa thân (tám hiện lộ) của Guru Rinpoche, cũng như một bức hình của Pema Lingpa Thứ Tám mà ngày nay chúng ta vẫn còn nhìn thấy. Ngài biên soạn và tuyển tập Norgyam Thinley Nyingpo, Ngakso Yeshe Chugyun, Tsedrup Norbu Lamkhyer, Phagmo Yangsang Lama, và sadhana của Chagdor Tumpo. Nhiều năm sau, vị khám phá kho tàng vĩ đại Dödjom Rinpoche đã thốt ra những lời tán thán nồng nhiệt công trình biên soạn của Khamsum Yongdrol, cũng như của Thugsey Rinpoche Thứ Năm.

Vào cuối đời, Bhakha Rinpoche Thứ Tám an trụ tại Lagyap Khenlung và Lhalung ở Bhutan. Ngài cũng là vị hộ trì ngài tòa và vị Thầy chính của Tu viện Lhalung, ở đó ngài yêu thương tất cả các tu sĩ, ban cho họ giáo lý cũng như sự hỗ trợ vật chất.

Rigzin Khamsum Yongdrol - **Bhakha Tulku Thứ Chín** - là bạn và người cùng thời với Đức Dödjom Rinpoche. Ngài rất nổi tiếng ở Bhutan là Thầy của Jigmed Ugyen Wangchuk - vị vua đầu tiên của xứ Bhutan. Bhakha Tulku Thứ Chín là đệ tử của Jamgon Kongtrul Vĩ đại và cũng là đệ tử chính của Lhalung Sungtrul Tenpai Nyima. Ngài trải qua hầu hết đời mình ở Bhutan tại Lhodrak Lhalung, trụ xứ của Pema Lingpa. Vua Bhutan cúng dường ngài nhiều pháp khí trân quý như *gyaling* (kèn cổ của Tây Tạng) bằng ngà voi, *damaru*, và bình nước, cũng như những đồ dùng quý giá khác bằng vàng và bạc. Tất cả những món đồ này được gửi về Powo, tới Tu viện Bhakha. Bhakha Tulku Thứ Chín cũng là một nghệ sĩ tài danh: ngài xây dựng pho tượng Guru Rinpoche khổng lồ ở Bumthang tại Bhutan. Ngài cũng có một người con trai kết hôn với con gái của Khakyab Dorje – Karmapa Thứ Mười Lăm (1871-1922).

Ngài được coi là rất đẹp trai, và các phụ nữ thường hát một bài về ngài, bắt đầu bằng:

Ồ Bhakha Tulku Rigzin Gyamtso,

nhìn mặt ngài

con chỉ mong ước lại được nhìn thấy ngài

ngài là bảo ngọc trong trái tim con!

Thật không may, ngài không thể làm lợi lạc nhiều cho tu viện bởi ngài mất sớm khi mới ba mươi hai tuổi. Khi ngài mất các vị bảo trợ của ngài ở Powo được giao phó trách nhiệm trông nom tu viện, và cuối cùng Bhakha Tulku hiện tại tái sinh vào gia đình các vị bảo trợ này.

Bhakha Tulku Thứ 10

Bhakha Tulku hộ trì cả hai dòng Nyingma và Kagyu, kể cả dòng của **Rigdzin Pema Lingpa**, tái sinh trực tiếp của Longchenpa, Đạo sư Dzogchen vĩ đại và là người sáng lập truyền thống Longchen Nyingtik của dòng Nyingma. Pema Lingpa cũng là một trong Năm Terton Vương giả Vĩ đại của truyền thống Nyingma. Bhakha Tulku cũng là hóa thân của vị khám phá kho tàng vĩ đại - **Terton Dorje Lingpa** - và là một hiện thân của học giả, dịch giả, và thiền sư thế kỷ thứ tám **Vairotsana** (một trong bảy tu sĩ đầu tiên ở Tây Tạng). Bhakha Tulku cũng là vị hộ trì của dòng Dzogchen của truyền thống Namchoe, dòng Longchen Nyingthig và Chetsun Nyingthig.



Khi còn rất nhỏ, **Bhakha Tulku Rinpoche thứ 10** (hiện tại) được Đạo sư vĩ đại **Jamyang Khyentse Chokyi Lodro** (1893-1959) xác nhận là hóa thân của Pema Lingpa. Vị Thầy này yêu cầu cậu phải được gia đình chăm sóc thật cẩn thận và không để bị ảnh hưởng bởi những điều ô nhiễm và bất tịnh. Sau đó Bhakha Tulku được **Đức Karmapa thứ 16** (1924-1981) xác nhận. **Đức Dūdjom Rinpoche** (1904-1987) cũng xác nhận cậu là hóa thân của người bạn cũ và cùng thời với ngài là Rigzin Chamsun Yongdrol – Bhakhar Tulku thứ chín. Sau khi nhận những quán đảnh và trao truyền của những dòng truyền thừa Rinchen Terzöd và Dūdjom từ Đức Dūdjom Rinpoche tại Tu viện Yurigon ở Powo thượng, Bhakha Rinpoche đi Kongpo với Đức Dūdjom

Rinpoche, ở đó ngài nhận thêm những giáo lý quý báu, kể cả 13 giảng khóa của các kho tàng Pema Lingpa. Sau đó ngài thực hành mãnh liệt dưới sự dẫn dắt của Đức Dūdjom Rinpoche.

Khi còn là một thiếu niên, Bhakhar Tulku được Đức Dūdjom Rinpoche gọi tới tu học tại Mindroling - trung tâm Nyingma vĩ đại của việc tu học tại miền trung Tây Tạng – để khám phá những phương diện khác của triết học Phật Giáo và đẩy mạnh việc nghiên cứu những truyền thống nghi lễ của dòng Nyingma. Năm 1959, ngài đào thoát sang Bhutan khi Trung quốc xâm lăng Tây Tạng. Vài năm sau, Đức Dūdjom Rinpoche gọi ngài tới tu học tại trường dành cho các Tulku trẻ ở Dalhousie (Ấn Độ), và từ năm 1965 tới 1972, ngài phụng sự Đức Dūdjom Rinpoche với tư cách một thư ký. Ngài lại nhận tất cả 13 giảng khóa của các kho tàng Pema Lingpa từ **Tamshing Lama P’huntsok**, vị hộ trì chính của dòng Pema Lingpa tại Bhutan. Ngài đã thực hành thấu đáo tất cả những giáo lý đã nhận từ **Thuksey Rinpoche** trong ẩn thất tại những thánh địa như Shugdrag và Kundrag. Ngài cũng nhận nhiều giáo lý từ **Đức Dilgo Khyentse Rinpoche; Đức Doderupchen Rinpoche; Đức Penor Rinpoche;** và Đạo sư Dzogchen vĩ đại **Chatral Rinpoche**.

Những hoạt động giảng dạy và thực hành của Bhakha Tulku Rinpoche đã đưa ngài tới Ấn Độ, Nepal, Bhutan, Tây Tạng, Đài Loan và Hoa Kỳ trong hơn 15 năm qua. Những Phật sự và việc dịch thuật của Rinpoche ở Tây phương đã mang lại lợi ích lớn lao cho nhiều người. Theo khẩn cầu của nhiều hành giả, Rinpoche đã đến Hoa Kỳ để đẩy mạnh việc truyền bá Phật Pháp ở đây.

Vairotsana Foundation

Để phụng sự cho mục đích này, ngài đã di chuyển tới Santa Barbara để thiết lập một trung tâm thiền định Tây Tạng nhờ tổ chức phi-lợi nhuận **Vairotsana Foundation** (Tổ chức Vairotsana) của ngài. Động lực của ngài là hiến tặng kinh nghiệm thiền định và tu hành triết học Phật Giáo và tu hành chánh niệm cho càng nhiều hành giả càng tốt, kể cả các trẻ em và thiếu niên. Rinpoche nói tiếng Anh trôi chảy và bản tánh cởi mở, đơn giản, thân thiện của ngài đã khiến cho tất cả những ai tiếp cận với ngài đều cảm thấy dễ dàng và thoải mái. Một trong những mối quan tâm chính yếu của Rinpoche là sống chánh niệm để khỏi làm xáo trộn, gây ô nhiễm và nguy hiểm cho môi trường. Bhakhar Tulku là một nghệ sỹ thổi sáo tự học tài hoa. Ngài biểu lộ

sự cầu nguyện và thiền định của mình qua việc điêu khắc và chạm trổ khéo léo các thần chú trên các hòn đá và khối đá.

Mọi người được mời tới để thọ nhận miễn phí sự tu hành triết học Phật Giáo Tây Tạng và thực hành thiền định. Tổ chức Vairotsana được hiến tặng cho việc bảo tồn và giảng dạy triết học Phật Giáo Tây Tạng và thực hành thiền định. Tổ chức cũng bảo trợ cho công cuộc dịch thuật các bản văn và các bài nguyện Phật Giáo cổ xưa của truyền thống Nyingma của Phật Giáo Kim Cương thừa. Tổ chức Vairotsana có ba thiền sư Tây Tạng giảng dạy, phiên dịch, và hướng dẫn các thực hành thiền định dưới sự chỉ đạo của Bhakha Tulku Rinpoche.

Trong một thời gian ngắn từ khi Rinpoche tới Santa Barbara, ngài đã đưa **Tulku Orgyen P'huntsok** tới đó. Tulku Orgyen P'huntsok đã hoàn tất những nghiên cứu chương trình Khenpo ở miền nam Ấn Độ trong tu viện của Đức Penor Rinpoche. Tulku Orgyen giảng dạy triết học Phật Giáo và các lớp ngôn ngữ Tây Tạng và hướng dẫn các lễ puja khi Bhakha Tulku bận du hành để làm Phật sự. Với quá trình tu hành thâm sâu tại tu viện của Đức Penor Rinpoche ở miền nam Ấn Độ và ba năm tu hành nghi lễ ở Tây Tạng, **Sonam Lama** đã được bổ nhiệm làm Đạo sư Nghi lễ của Tổ chức Vairotsana.

Ngoài **Vairotsana California Foundation**, Rinpoche cũng thành lập **Vairotsana New Mexico Foundation**, và **Orgyen Choling** ở Tularosa, New Mexico.

Hiện nay, tất cả những Đạo sư cùng thời với ngài tại trụ xứ chính của Pema Lingpa - **Tu viện Lhalung** ở Tây Tạng - cũng như tại **Tu viện Tamshing** ở Bhutan đều tôn kính Bhakha Tulku Rinpoche thứ mười như vị hộ trì của dòng truyền thừa vĩ đại không đứt đoạn này.



Tu viện Bhakha ở Tây Tạng

Tu viện của Rinpoche – **Tu viện Bhakha** - ở Powo, tại miền đất ấn dấu **Pemakod** của Guru Rinpoche ở Tây Tạng, trung tâm linh thánh của Vajra Dakini, phía bắc biên giới Ấn Độ. Bhakha có nghĩa là “nơi chôn cất.” Nó cũng có nghĩa là một nơi nước sông bị khuấy đục. Có một truyền thuyết nói về công chúa Trung Hoa Wenchen Kongjo (Văn Thành), người được coi là món quà tặng cho Vua Tây Tạng Songtsen Gampo vào thế kỷ thứ bảy. Vị khâm sai đại thần đầy năng lực Gar Tongtsen chịu trách nhiệm tổ chức việc trao tặng món quà liên kết này, và phải giao công chúa cho triều đình Lhasa. Trên đường đi, vị khâm sai đại thần đã tỏ lòng yêu thương nàng công chúa, và trong cuộc hành trình gian khổ tới Tây Tạng, nàng đã hạ sanh một đứa bé. Đứa trẻ chết khi họ đang đi qua Powo, hiện nay là nơi Ấn Độ tiếp giáp với Tây Tạng. Công chúa Wenchen là một người lão luyện trong khoa bói đất và chiêm tinh, và cô chọn một dốc đứng nhìn xuống Sông Powo ở dưới thấp như một nơi chôn cất đứa con của cô. Công chúa nói địa điểm này “như một cái nút trong trái đất.”



Tu viện Bhakha tại Powo, Tây Tạng

Ngày nay, trụ xứ Pema Lingpa của Bhakha Tulku Rinpoche được duy trì ở **Tu viện Tamshing** tại Bumthang, xứ Bhutan.

Nổi kết :

- Vairotsana Foudation - Santa Barbara

1524 Anacapa St
Santa Barbara, CA 93101
805-899-8177
vairotsana@verizon.net

- Vairotsana Foundation - Garden Grove

10311 Kern Ave
Garden Grove, CA 92843
714-531-5108; hoặc liên lạc với Maithy Lam: 714-987-0809, maithylam@yahoo.com

- Vairotsana NM

6316 Prairie NE
Albuquerque NM 87109
Liên lạc với Jacqueline Walters: 505-883-0274

Thanh Liên biên dịch theo các bài:

- "The Venerable Bhakha Tulku Rinpoche"
<http://www.vairotsana.org/lamas/bhakatulkurinpoche.htm>

- “Bhakha Rinpoche's Connection to H.H. Dūdjom Rinpoche”
<http://www.vairotsana.org/history/bhakhaconnectiondudjom.htm>

- “The Seventh Bhakha Tulku”
<http://www.vairotsana.org/history/bhakhaseventh.htm>

- “The Eighth Bhakha Tulku”
<http://www.vairotsana.org/history/bhakhaeighth.htm>

- “The Tenth Bhakha Rinpoche”
<http://www.vairotsana.org/history/bhakhatenth.htm>

- “Bhakhar Tulku Rinpoche”
<http://www.zunimountainstupa.org/bhakha.htm>

- “History of Bhakha Tulkus”
<http://www.zunimountainstupa.org/history/history1.htm>

- “Bhakhar Monastery in Tibet”
<http://www.zunimountainstupa.org/monastery.htm>

- “The Venerable Bhakha Tulku Rinpoche & Vairotsana Foundation Schedule”
http://www.snowcrest.net/ksnow/bhakha_tulku_rinpoche.htm

***Muốn đọc thêm tiểu sử của các vị thánh tăng Tây-Tạng đã được dịch qua Việt-ngữ, xin vào xem website www.vietvajra.org*

The Venerable Bhakha Tulku Rinpoche

The Venerable Bhakha Tulku Rinpoche is the main lineage holder of the Tibetan lineage of Rigdzin Pema Lingpa, one of the Five Great Kingly Tertons (Treasure Finders) of the Tibetan Nyingma tradition. He is also the incarnation of the great treasure revealer, Terton Dorje Lingpa, and an emanation of the eighth century scholar, translator, and meditation master Vairotsana, (one of the first seven monks ordained in Tibet). Bhakha Tulku Rinpoche was recognized as such by both H.H. the 16th Karmapa and H.H. Dudjom Rinpoche.

The present Bhakha Tulku is the 10th incarnation of the Bhakha Tulku line. The Bhakha monastery is in the Powo region of southeastern Tibet, but the line has many ties with Bhutan as well, as Pema Lingpa is one of the most revered figures in the Tibetan Buddhist tradition in Bhutan. The 8th Bhakha Tulku served as royal



priest and was a close friend of the first King of Bhutan. Rinpoche's seat in Bhutan is the Tamshing Gonpa in the Bumthang Valley.

Bhakha Tulku Rinpoche holds many lineages, including the Pema Lingpa lineage, the Dzogchen lineage of the Namchoe tradition, the Longchen Nyingthig, and the Chetsung Nyingthig. He received the Rinchen Terzod and many other teachings from H.H. Dudjom Rinpoche. He studied at Mindroling, the great Nyingma center of learning in central Tibet, but fled Tibet to Bhutan in 1959 during the Chinese occupation. He studied at the school for young Tulkus in Dalhousie, India and served H.H. Dudjom Rinpoche for a number of years. He has also received many teachings from other great masters including H.H. Dilgo Khyentse Rinpoche and Dodrup Chen Rinpoche. He has since done much translation work for westerners and has served H.H. Penor Rinpoche, the current head of the Nyingma School, and H.H. Chatral Rinpoche, the great Dzogchen master. Bhakha Tulku Rinpoche's teaching and practice activities have taken him to India, Nepal, Bhutan, Tibet, Taiwan and the United States over the past 10 years.

Rinpoche's teaching activities and translations in the West have been of great benefit to many people. Rinpoche has agreed to come to the United States at the request of many to further spread the teachings of the Buddha-Dharma here. He has established the Vairotsana Foundation to serve this purpose.

<http://www.vairotsana.org/lamas/bhakatulkurinpoche.htm>